TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HS-ST
Ngày 26-5-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Tảo;

2. Bà Nguyễn Hồng Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Trần Thanh T1 (Tên gọi khác: T), sinh năm 1994 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Ấp TD, xã TH, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 148/QĐ-XPHC ngày 05/12/2019 của Trưởng Công an xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt Trần Thanh T1 750.000 (bảy trăm năm mươi nghìn) đồng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy", chưa nộp phạt, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính và Quyết định số 328/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng đối với Trần Thanh T1, ngày 03/01/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh ban hành quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2020 đến ngày 08/01/2020 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

2. Bạch Ngọc T2, sinh ngày 29 tháng 11 năm 2001 (tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có độ tuổi 17 tuổi 11 tháng 26 ngày) tại tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Ấp Tân Kiên, xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bạch Ngọc Tr (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Có 02 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 133/QĐ-XPHC ngày 29/8/2019 của Trưởng Công an xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt Bạch Ngọc T2 375.000 (ba trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy", đã nộp phạt ngày 02/11/2019, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 194/QĐ-XPHC ngày 20/9/2019 của Trưởng Công an xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt Bạch Ngọc T2 500.000 (năm trăm nghìn) đồng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy", chưa nộp phạt, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính;

Nhân thân: Ngày 15/12/2015, bị Trưởng Công an xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; ngày 20/6/2016 bị Trưởng Công an xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt Cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản, đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; Bản án số 102/2018/HSST ngày 30/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo Bạch Ngọc T2 09 (chín) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/8/2018, chấp hành xong ngày 25/4/2019, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 01/8/2019, tại thời điểm phạm tội bị cáo Bạch Ngọc T2 là người dưới 18 tuổi nên được coi là không có án tích; Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng đối với Bạch Ngọc T2, ngày 03/01/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh ban hành quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2020 đến ngày 08/01/2020 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

Bị hại:

1. Anh Lê Hoàng L1 (tên gọi khác: T3), sinh năm 1981; cư trú tại: Ấp TT, xã Th T, huyện TB, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt;

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1978; cư trú tại: Ấp TK, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh; có mặt;

3. Anh Huỳnh Văn G, sinh năm 1982; cư trú tại: Ấp TN, xã TB, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền đánh bạc và tiêu xài cá nhân, Trần Thanh T1 và Bạch Ngọc T2 đã cùng nhau thực hiện các vụ chiếm đoạt tài sản trên địa bàn các huyện Tân Biên và Tân Châu thuộc tỉnh Tây Ninh, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 25/11/2019, Trần Thanh T1 rủ Bạch Ngọc T2 đi tìm tài sản để lấy trộm, T2 đồng ý. T1 điều khiển xe Chaly không biển số mượn của người Campuchia (không biết họ, tên và địa chỉ cụ thể), chạy trên các tuyến đường thuộc xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh để tìm tài sản. Khi đi qua nhà của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1978, ngụ ấp TK, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh, T1 phát hiện 01 xe mô tô Wave anpha màu xanh đen, biển số 70K1-478.10 dựng trước cửa nhà, không có người trông coi, trên xe có cắm sẵn chìa khóa. T1 dừng xe lại, kêu T2 chạy trước còn T1 trực tiếp vào trộm xe. T1 đẩy xe ra đường rồi nổ máy, điều khiển xe về hướng cửa khẩu Chàng Riệc thuộc ấp T Ti, xã TL, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh để gặp T2. Sau đó, cả hai cùng qua casino thuộc Vương quốc Campuchia bán xe mô tô này được 12.000.000 đồng và dùng toàn bộ số tiền có được để đánh bạc và mua ma túy sử dụng.

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 03/12/2019, sau khi đánh bạc ở casino thuộc Vương quốc Campuchia thua hết tiền, Trần Thanh T1 cùng Bạch Ngọc T2, Nguyễn Quốc H1, sinh năm 2003, ngụ ấp TK, xã TH, huyện TC, tỉnh Tây Ninh đi bộ về Việt Nam qua đường cửa khẩu Chàng Riệc. Khi đi qua lò mì Thành Thái thuộc ấp TK, xã TL, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, T1 nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX màu đen–xanh, biển số 70H1-332.77 của anh Huỳnh Văn G, sinh năm 1982, ngụ ấp TN, xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh dựng trước nhà kho của lò mì, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp xe này. T1 không muốn H tham gia trộm nên kêu H đi bộ về hướng casino đợi. Khi còn lại hai người, T1 rủ T2 lấy trộm xe của anh G, T2 đồng ý. Do bánh xe bị khóa bằng dây xích nên T1 và T2 cùng khiêng xe ra đám mì gần đó để cắt dây xích. T1 đi bộ lại tiệm sửa xe gần cửa khẩu Chàng Riệc lấy 01 cây dũa 03 cạnh để phá khóa. Sau khi dũa đứt ổ khóa, T1 và T2 đẩy xe ra khỏi đám mì định mang qua Campuchia bán thì bị anh Huỳnh Văn Giá phát hiện truy đuổi. T2 chạy thoát, T1 bị anh G bắt được, trói tại lò mì Thành Thái nhưng T1 đã lợi dụng lúc anh G sơ hở cởi trói chạy thoát. Đến ngày 02/01/2020, T1 và T2 bị bắt giữ để điều tra.

Ngoài ra khoảng tháng 9/2019, tại bãi mì H Ph thuộc ấp TK, xã TL, huyện TB, tỉnh Tây Ninh, để có tiền tiêu xài và đánh bạc Trần Thanh T1 nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, biển số 93T8-6697 của anh Lê Hoàng L1, sinh năm 1981, ngụ ấp Thạnh Tân, xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. T1 giả vờ hỏi mượn xe mô tô của anh L1 để đi mua đồ. Sau khi nhận xe từ anh L1, T1 điều khiển xe này qua casino thuộc Vương quốc Campuchia cầm cố được 6.000.000 đồng, dùng số tiền này đánh bạc và bị thua hết. Sau đó, T1 nói lại sự việc cho mẹ ruột của mình là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970, ngụ ấp

Tân Dũng, xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh biết, bà H đã sang casino chuộc lại xe và trả lại cho anh L.

Bị cáo Trần Thanh T1 còn khai nhận đã thực hiện 06 vụ chiếm đoạt tài sản của người khác trên địa bàn các huyện TB, TC và DMC thuộc tỉnh Tây Ninh, gồm: 02 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản ở huyện TB lấy 01 xe Wave, 01 xe MD của người tên A và C nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ của bị hại; 02 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản ở huyện Tân Châu lấy 01 xe SYM, 01 xe Exciter của 02 người quen với T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu có công văn trả lời sự việc không có dấu hiệu tội phạm; 02 vụ trộm cắp tài sản ở huyện DMC lấy 01 xe Jupiter của cha ruột T1 và 01 xe Wave anpha của người quen, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện DMC có công văn trả lời sự việc không có dấu hiệu tội phạm. Tất cả 06 xe nêu trên đã được chuộc và trả lại cho bị hại.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thanh T1, Bạch Ngọc T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tự thú ra những hành vi phạm tội trước đó.

* Kết quả định giá tài sản:

- Tại Kết luận định giá số 45/KL-HĐĐG ngày 05/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX màu đen–xanh, biển số 70H1-332.77 có giá trị là 13.500.000 đồng.

- Tại Kết luận định giá số 06/KL-HĐĐG ngày 28/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu đen - đỏ, biển số 93T8-6697 có giá trị là 6.300.000 đồng.

- Tại Kết luận định giá số 10/KL-HĐĐG ngày 28/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh đen bạc, biển số 70K1-478.10 có giá trị là 14.000.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ và kết quả xử lý vật chứng:

- 01 (một) dây xích kim loại bằng sắt dài khoảng 70cm; 01 (một) ổ khóa bị cắt bằng kim loại hiệu Soucbe-circle; 01 (một) dây nịt da màu đen; 01 (một) nón kết màu xám; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu tím.

* Kết quả kê biên tài sản: Qua xác minh Trần Thanh T1, Bạch Ngọc T2 không có tài sản riêng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên không tiến hành kê biên.

* Trách nhiệm dân sự:

- Anh Nguyễn Văn H yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại theo kết luận định giá tài sản; anh Huỳnh Văn G, anh Lê Hoàng L1 đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Đối với Nguyễn Quốc H1 đi chung Trần Thanh T1 và Bạch Ngọc T2 nhưng H1 không biết và không tham gia cùng các bị cáo trộm cắp tài sản nên Cơ quan

cảnh sát điều tra công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh không xử lý là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 28/QĐ/KSĐT, ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Thanh T1 về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Bạch Ngọc T2 về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thanh T1 phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo Bạch Ngọc T2 phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thanh T1 từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Thanh T1 từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản";

Đề nghị áp dụng Điều 55 tổng hợp hình phạt của hai tội danh theo quy định của pháp luật.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58; Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bạch Ngọc T2 từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Trần Thanh T1 và Bạch Ngọc T2.

*** Về xử lý vật chứng**: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) dây xích kim loại bằng sắt dài khoảng 70cm; 01 (một) ổ khóa bị cắt bằng kim loại hiệu Soucbe-circle; 01 (một) dây nịt da màu đen; 01 (một) nón kết màu xám; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu tím.

*** Về bồi thường thiệt hại**:

Buộc bị cáo Trần Thanh T1 và Bạch Ngọc T2 bồi thường cho anh Nguyễn Văn H số tiền 14.000.000 đồng; trong đó, bị cáo Trần Thanh T1 bồi thường số tiền 7.000.000 đồng, bị cáo Bạch Ngọc T2 bồi thường số tiền 7.000.000 đồng.

Ghi nhận bị hại anh Huỳnh Văn G và anh Lê Hoàng L1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Các bị cáo Trần Thanh T1 (Tên gọi khác: T) và Bạch Ngọc T2 thừa nhận hành vi phạm tội như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng:

Các bị cáo Trần Thanh T1 và Bạch Ngọc T2 xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu thuộc tỉnh Tây Ninh; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân các huyện Tân Biên, huyện Tân Châu thuộc tỉnh Tây Ninh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, các bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Trong khoảng thời gian từ tháng 11/2019 đến tháng 12/2019, trên địa bàn huyện TB và huyện TC thuộc tỉnh Tây Ninh các bị cáo Trần Thanh T1 (Tên gọi khác: T) và Bạch Ngọc T2 đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Văn H là 01 xe mô tô Wave anpha màu xanh đen, biển số 70K1-478.10, trị giá 14.000.000 đồng và anh Huỳnh Văn G 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX màu xanh đen bạc, biển số 70H1-332.77, trị giá 13.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là 27.500.000 (hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn) đồng. Hành vi của các bị cáo Trần Thanh T1 (Tên gọi khác: T) và Bạch Ngọc T2 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Khoảng tháng 9/2019, bị cáo Trần Thanh T1 (Tên gọi khác: T) nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh Lê Hoàng L nên bị cáo T1 đã dùng thủ đoạn gian dối mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, biển số 93T8-6697, trị giá 6.300.000 (sáu triệu ba trăm nghìn) đồng của anh L, sau đó mang qua casino thuộc Vương quốc Campuchia cầm cố. Hành vi của bị cáo Trần Thanh T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số 28/QĐ/KSĐT ngày 16/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Thanh T1 (Tên gọi khác: T) về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Bạch Ngọc T2 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử các bị cáo mức hình phạt nghiêm phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mà hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

[4] Xét vai trò phạm tội của các bị cáo:

Việc thực hiện hành vi phạm tội giữa bị cáo Trần Thanh T1 và bị cáo Bạch Ngọc T2 không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

Bị cáo Trần Thanh T1 là người rủ rê và có vai trò chính trong việc thực hiện các vụ trộm cắp tài sản; bị cáo Bạch Ngọc T2 có vai trò giúp sức cho bị cáo Trần Thanh T1 trộm cắp tài sản và được bị cáo T1 chia tiền cho tiêu sài nên bị cáo T1 phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo T2. Ngoài ra, bị cáo Trần Thanh T1 còn phải chịu hình phạt đối với hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản do bị cáo thực hiện.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

[5.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trần Thanh T1 và Bạch Ngọc T2 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, do đó các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Trần Thanh T1 và Bạch Ngọc T2 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú ra những lần phạm tội trước đó đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Lê Hoàng L, bị cáo Trần Thanh T1 đã tác động bà Nguyễn Thị H là mẹ ruột của bị cáo chuộc lại xe trả cho bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5.3] Nhân thân:

Bị cáo Trần Thanh T1 bị xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Bạch Ngọc T2 có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản đều đã hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, không bị coi là có án tích. Điều này thể hiện các bị cáo Trần Thanh T1 và Bạch Ngọc T2 có nhân thân xấu.

[6] Hình phạt chính: Các bị cáo Trần Thanh T1 (Tên gọi khác: T) và Bạch Ngọc T2 có khả năng lao động, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, để có tiền tiêu sài và đánh bạc các bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của các bị cáo. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo Trần Thanh T1 và Bạch Ngọc T2 để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phục vụ cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[7] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo Trần Thanh T1 và Bạch Ngọc T2 không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Quá trình điều tra bị cáo Trần Thanh T1 còn khai nhận 02 vụ chiếm đoạt tài sản khác trên địa bàn huyện Tân Biên nhưng không xác định được bị hại, khi nào điều tra làm rõ nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý sau; đối với 04 vụ chiếm đoạt tài sản trên địa bàn huyện TC và huyện DMC, qua điều tra, xác minh Cơ quan điều tra công an huyện Tân Châu và Cơ quan điều tra công an huyện DMC xác định không có dấu hiệu tội phạm nên không có cơ sở xử lý hình sự đối với bị cáo Trần Thanh T1 về các hành vi này.

Đối với Nguyễn Quốc H đi chung Trần Thanh T1 và Bạch Ngọc T2 nhưng Huy không biết và không tham gia cùng các bị cáo trộm cắp tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh không xử lý là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Văn H yêu cầu các bị cáo Trần Thanh T1 và Bạch Ngọc T2 bồi thường giá trị tài sản bị mất theo kết luận của Hội đồng định giá là 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng. Xét thấy yêu cầu của anh Nguyễn Văn H là có căn cứ, tại phiên tòa các bị cáo Trần Thanh T1, Bạch Ngọc T2 đồng ý bồi thường nên cần buộc các bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Văn H số tiền 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng, trong đó mỗi bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Văn H số tiền 7.000.0000 (bảy triệu) đồng.

Anh Huỳnh Văn G và anh Lê Hoàng L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Xử lý vật chứng:

- 01 (một) dây xích kim loại bằng sắt dài khoảng 70cm, 01 (một) ổ khóa bị cắt bằng kim loại hiệu Soucbe-circle, 01 (một) dây nịt da màu đen của anh Huỳnh Văn G, anh G không yêu cầu nhận lại; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu tím của bị cáo Bạch Ngọc T2; 01 (một) nón kết màu xám của bị cáo Trần Thanh T1, các bị cáo không yêu cầu nhận lại; các tài sản trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Các bị cáo Trần Thanh T1 và Bạch Ngọc T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 350.000 (ba trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm theo Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.1 Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T1 (Tên gọi khác: T) 02 (hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 02/01/2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T1 (Tên gọi khác: T) 09 (chín) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 02/01/2020.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Trần Thanh T1 (Tên gọi khác: T) phải chấp hành hình phạt chung của hai tội danh là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 02/01/2020.

1.2 Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58; Điều 101 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bạch Ngọc T2 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 02/01/2020.

2. Bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 586; Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Trần Thanh T1 (Tên gọi khác: T) và bị cáo Bạch Ngọc T2 bồi thường cho anh Nguyễn Văn H số tiền 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng, trong đó, bị cáo Trần Thanh T1 (Tên gọi khác: T) bồi thường số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng và bị cáo Bạch Ngọc T2 bồi thường số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng.

Kể từ ngày anh Nguyễn Văn H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu các bị cáo Trần Thanh T1 (Tên gọi khác: T) và Bạch Ngọc T2 không chịu trả số tiền trên thì hàng tháng các bị cáo còn phải trả cho anh Nguyễn Văn H số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) dây xích kim loại bằng sắt dài khoảng 70cm, 01 (một) ổ khóa bị cắt bằng kim loại hiệu Soucbe-circle; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu tím; 01 (một) dây nịt da màu đen, 01 (một) nón kết màu xám.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2020).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Các bị cáo Trần Thanh T1 (Tên gọi khác: T) và Bạch Ngọc T2 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 350.000 (ba trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo Trần Thanh T1 (Tên gọi khác: T), Bạch Ngọc T2 và bị hại anh Nguyễn Văn H được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét

xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại anh Huỳnh Văn G, anh Lê Hoàng L1 vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV và THA -TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- THA phạt tù;
- Phòng PV06-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Biên;
- Văn phòng CA huyện Tân Biên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Kim Nguyên